

Nh Tr, ngày 01 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 379/2021/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phan Thị Hồng Th**, sinh năm 1984.

Cư trú: Số 94/9/1 khu phố Mỹ Kh, thị trấn Hiệp Ph, huyện Nh Tr, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh **Trần Văn Ng**, sinh năm 1982.

Cư trú: Số 94/9/1 khu phố Mỹ Kh, thị trấn Hiệp Ph, huyện Nh Tr, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 2; 6; 7; 9; 26 và 30 của Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Hồng Th và anh Trần Văn Ng. (Giấy chứng nhận kết hôn số 119 do Ủy ban nhân dân phường xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11/10/2006).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về Quan hệ hôn nhân:** Chị Phan Thị Hồng Th và anh Trần Văn Ng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao 03 con chung là Trần Thị Ngọc Nh, sinh ngày 19/12/2004; Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 17/4/2011 và Trần Văn T, sinh ngày 03/7/2016 cho anh Trần Văn Ng trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời chị Phan Thị Hồng Th không cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của chị Phan Thị Hồng Th.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- **Về tài sản chung:** Chị Phan Thị Hồng Th và anh Trần Văn Ng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị Phan Thị Hồng Th và anh Trần Văn Ng khai không có nợ chung.

- **Về án phí:** Chị Phan Thị Hồng Th tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang nộp án phí và hoàn lại cho chị Phan Thị Hồng Th 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006976 ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nh Tr, tỉnh Đồng Nai.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh Tr;
- UBND xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Lê Văn Đại